

VN30 ẢNH HƯỞNG TIÊU CỰC

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường chứng khoán Mỹ** lập kỷ lục mới và nối dài đà tăng sau quyết định hạ 0,25 điểm phần trăm lãi suất của Cục Dự trữ liên bang Mỹ (FED), xuống còn 4,5% - 4,75%.
- VN-Index** giảm 7,19 điểm xuống 1.252,56 điểm với thanh khoản đạt 13.892,1 tỷ đồng. Phiên nay thị trường tiếp tục mở cửa tăng điểm từ đầu giờ trước khi quay đầu điều chỉnh trở lại vào cuối phiên sáng. Tuy nhiên, điểm sáng đến từ áp lực bán không cao khi thanh khoản duy trì ở ngưỡng trung bình, trong khi áp lực điều chỉnh lại tập trung chủ yếu ở một vài nhóm ngành lớn chiếm trọng số cao, với tiêu biểu là nhóm Thực Phẩm (-0,57%), Ngân Hàng (-0,91%) và Bất Động Sản (-1,34%).
- Nhóm cổ phiếu VN30** giảm 9,31 điểm xuống 1.317,34 điểm với sắc đỏ chiếm đa số khi có 24 mã giảm điểm, 2 mã không đổi và 4 mã tăng điểm. Trong đó, VHM (-3,38%), VCB (-1,07%) và CTG (-1,69%) là các cổ phiếu ảnh hưởng không tốt tới điểm số thị trường. Ở chiều ngược lại, FPT (+0,52%) và BVH (+2,85%) là những mã đóng góp tích cực đến chỉ số chung.
- Nhóm Midcap – Smallcap** cũng giảm điểm theo thị trường khi lần lượt đạt 6,72 và 2,37 điểm, tương đương mức giảm 0,36% và 0,17%.
- HNX-Index** giảm 0,61 điểm xuống 226,88 điểm với thanh khoản đạt 1.236,8 tỷ.
- UPCom** giảm 0,17 điểm xuống 92,15 điểm với tổng giá trị giao dịch ở mức 772,3 tỷ.

NHẬN ĐỊNH EVS

- Về thị trường chung** chỉ số điều chỉnh phiên thứ 2 liên tiếp với thanh khoản ở ngưỡng trung bình. Các nhóm ngành không xuất hiện áp lực bán tháo, do đó cần theo dõi thêm.
- Về kỹ thuật** đường giá hôm nay lại thủng đi mốc hỗ trợ MA200 quanh 1.253 điểm. Tuy nhiên, đây là mốc liên tục bị đập gãy rồi kéo ngược trở lại trong các phiên sau nên không quá tiêu cực. Trong khi đó, các chỉ báo kỹ thuật khác như MACD hay RSI trên khung ngày chưa có dấu hiệu đảo chiều xu hướng.
- Về hành động** NĐT tiếp tục nắm giữ danh mục và tập trung quan sát vận động thị trường trong tuần sau. Hạn chế giao dịch cổ phiếu quá sớm khi chưa có các tín hiệu xác nhận rõ ràng.

THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm	Thay đổi	%Chg
Dow Jones	43.729,93	1.508,05	3,57%
S&P 500	5.929,04	146,28	2,53%
DAX	19.039,31	-216,96	-1,13%
NASDAQ	18.983,46	544,29	2,95%
Hang Seng	20.538,38	-468,59	-2,23%

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Chỉ số	Giá (USD)	Thay đổi	%Chg
Giá vàng	2.662,60	-77,70	-2,84%
Giá dầu Brent	75,55	0,38	0,51%
Giá dầu WTI	72,16	0,47	0,66%

THỊ TRƯỜNG NGOẠI TỆ

Chỉ số	Giá	Thay đổi	%Chg
USD/VND	25.370	40	0,16%
USD/JPY	154,62	3,02	1,99%
EUR/USD	1,0728	-0,0201	-1,84%

THỊ TRƯỜNG VIỆT NAM

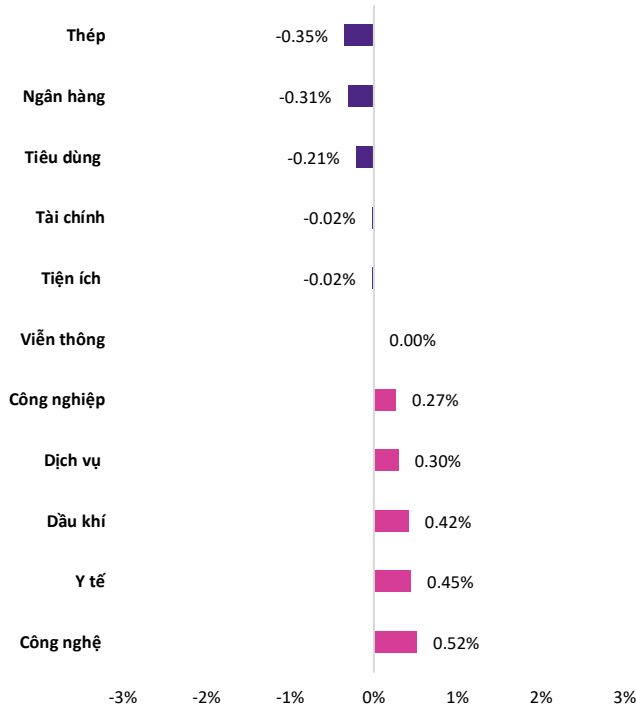
Chỉ số	Giá trị	Thay đổi	%Chg
VN-Index			
Đóng cửa [điểm]	1.259,75	-1,53	-0,12%
KLGD [triệu CP]	464,74	-63,19	-11,97%
GTGD [tỷ VND]	12.452,8	-1.703,6	-12,03%
HNX-Index			
Đóng cửa [điểm]	227,49	-0,27	-0,12%
KLGD [triệu CP]	41,14	-3,76	-8,38%
UPCoM			
Đóng cửa [điểm]	92,32	-0,39	-0,42%
KLGD [triệu CP]	26,29	-14,64	-35,78%
GTGD [tỷ VND]	661,1	-34,51	-4,96%

NGÀNH CÓ GTGD LỚN

Ngành	Điểm	Thay đổi	%Chg
Bất động sản	300,88	0,41	0,14%
Ngân hàng	522,84	-1,61	-0,31%
Chứng khoán	594,78	-2,81	-0,47%
Thực phẩm	689,74	-0,15	-0,02%

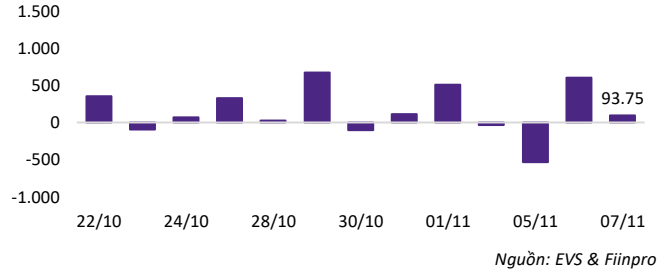
Các nhóm luân phiên tăng chỉnh với biên độ hẹp

Diễn biến ngành



Nguồn: EVS & Fiiipro

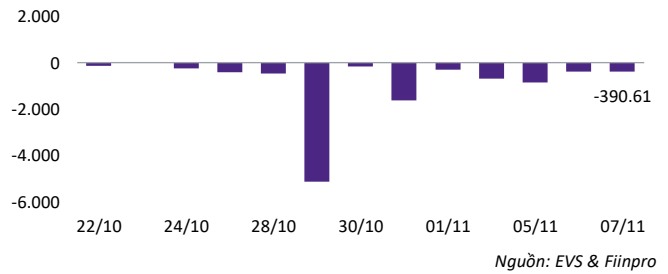
Tự doanh tiếp đà mua ròng



Nguồn: EVS & Fiiipro

Khối tự doanh hôm nay tiếp tục mua ròng và tập trung mua vào với TCB, HDG và LPB.

Nước ngoài liên tục bán ròng mạnh



Nguồn: EVS & Fiiipro

Khối ngoại bán ròng xuyên suốt 2 tuần trở lại đây và hôm nay chủ yếu bán ở phương thức khớp lệnh, đạt 396,83 tỷ.

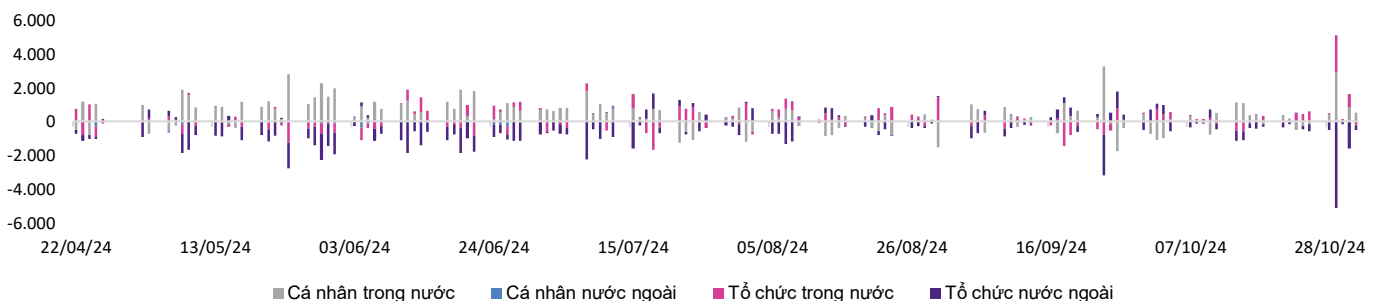
Top NĐTNN mua ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
MWG	65.400	-0,30%	47,63
STB	35.600	0,28%	42,93
TCB	23.850	-0,21%	40,74
DXG	16.900	0,00%	30,78
VND	14.700	0,00%	29,70

Top NĐTNN bán ròng

Mã	Đóng cửa	%Chg	GT ròng (tỷ VND)
VHM	41.400	-0,36%	-103,75
MSN	73.300	-1,21%	-85,65
CMG	53.000	3,52%	-67,47
VCB	93.200	0,32%	-47,68
KBC	28.800	-0,17%	-41,32

Giao dịch theo khối nhà đầu tư



Nguồn: EVS & Fiiipro

Kỳ vọng VN-Index hồi phục quanh vùng 1.230 – 1.240

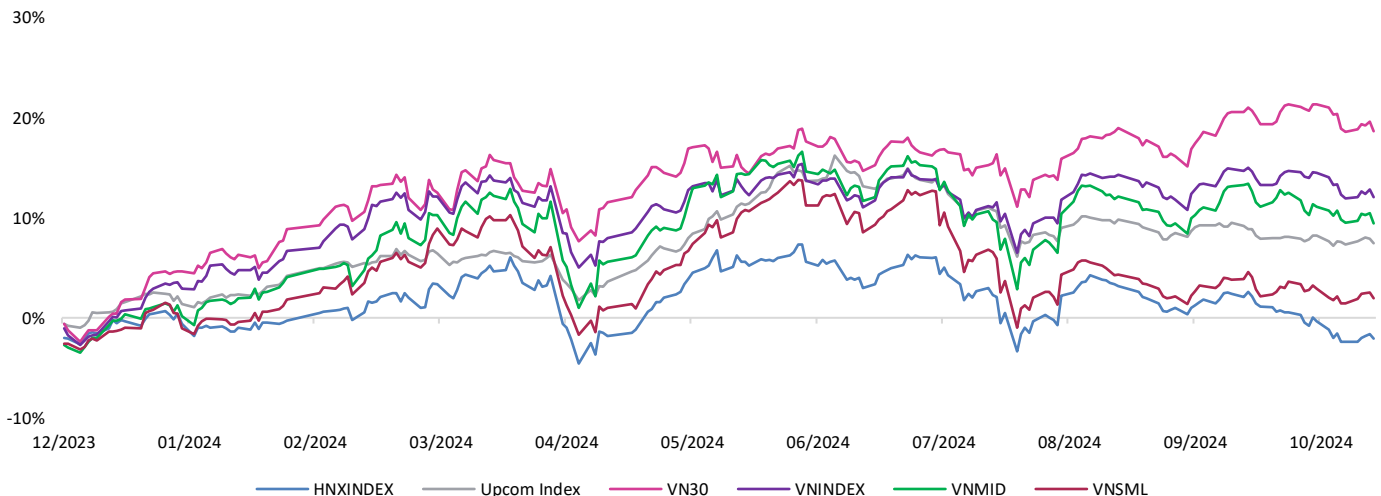
Xu hướng kỹ thuật



Nguồn: EVS & Finpro

Trên khung ngày, chỉ số chung đang liên tục gặp áp lực điều chỉnh và rơi thủng mốc hỗ trợ quan trọng MA200. Mặc dù vậy, điểm tích cực xuất hiện khi các nhóm cổ phiếu mạnh ở thời gian trước như Ngân Hàng bắt đầu điều chỉnh, trong khi các nhóm khác không còn giảm biên độ lớn cho thấy nhịp giảm của thị trường khả năng cao đang dần đi đến hồi kết. Do đó, kỳ vọng đường xu hướng tăng trên khung tuần quanh vùng 1.230 – 1.240 điểm vẫn được giữ vững và bắt đầu cho nhịp hồi phục mới rõ ràng hơn. NĐT tiếp tục quan sát thêm vận động thị trường và hạn chế bán ra cổ phiếu ở vùng giá hiện tại.

Thay đổi giá các nhóm



Nguồn: EVS & Finpro

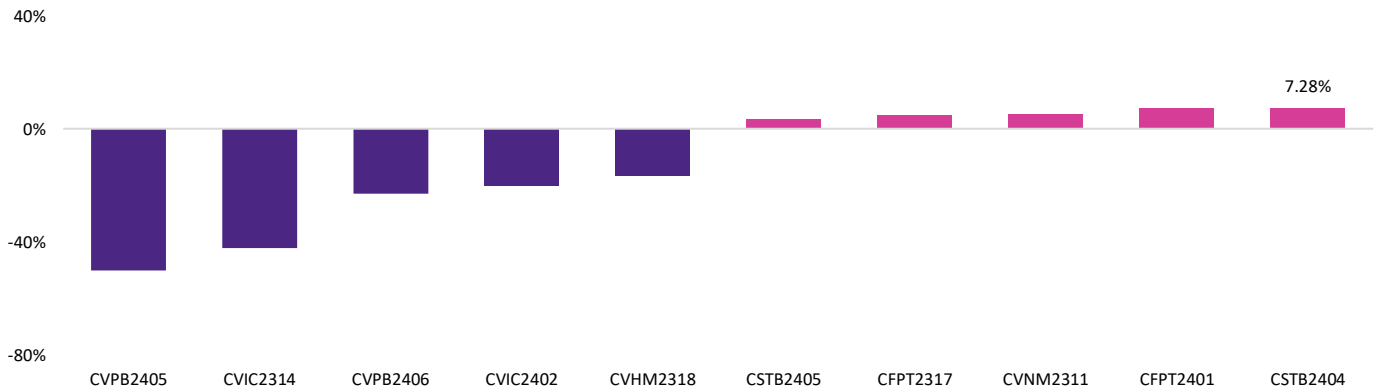
Thị trường phái sinh & Chứng quyền

Hợp đồng tương lai

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	%Chg	KLGD (nghìn CP)	Đáo hạn
VN30F2411	1.334,70	-6,30	-0,47%	190,000	21/11/2024
VN30F2412	1.337,10	-5,60	-0,42%	0,339	19/12/2024
VN30F2503	1.338,00	-4,20	-0,31%	0,051	20/03/2025
VN30F2506	1.338,60	-2,20	-0,16%	0,028	19/06/2025
GB05F2412	0,00	0,00	0,00%	0,000	13/12/2024

Thị trường Phái Sinh hôm nay giảm điểm trở lại và kết phiên với biên độ từ 2,20 đến 6,30 điểm. Thanh khoản sụt giảm 11,50% so với phiên qua, đạt 190.000 hợp đồng. Tổng thể chung, chỉ số VN30F1M có nhịp kiểm tra lại mốc hỗ trợ MA50 sau khi đã vượt thành công trong phiên qua. Các chỉ báo kỹ thuật trên khung ngày như MACD đang chuẩn bị chuyển dương, trong khi RSI giữ trạng thái trung lập. Vì vậy, xu hướng tăng trong các phiên tới vẫn sẽ được duy trì và chỉ bắt đầu xuất hiện rung lắc khi đường giá tiệm cận lại mốc 1.345 điểm. NĐT ưu tiên vị thế Long và tập trung quan sát thêm biến động của chỉ số trong phiên.

Top mã chứng quyền tác động mạnh



Nguồn: EVS & Fiinpro

Thị trường chứng quyền hôm nay diễn ra với sắc đỏ chiếm đa số khi có 35 mã giảm và 16 mã tăng. Trong đó, mã tăng mạnh nhất thuộc về CSTB2404 khi đạt mức tăng 7,28%.

Tin tức & Sự kiện

Tin tức trong nước

Giá vàng đảo chiều tăng mạnh sau quyết định hạ lãi suất của FED.

Cụ thể, giá vàng trong nước sáng ngày 8/11 đã quay đầu **tăng 1 triệu đồng/lượng, lên mức 82 - 86,5 triệu đồng/lượng** sau khi lao dốc mạnh trong phiên hôm qua. Nguyên nhân giá vàng trong nước hồi phục do chịu tác động theo đà tăng của giá vàng thế giới sau quyết định cắt giảm lãi suất của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (FED). Tính đến sáng nay, giá vàng thế giới được niêm yết trên Kitco đang giao dịch ở ngưỡng 2.706 USD/ounce, tăng 38 USD/ounce so với đầu giờ sáng qua.

Tin tức nước ngoài

Cục dự trữ Liên bang Mỹ (FED) quyết định hạ lãi suất lần thứ 2 trong năm 2024.

Sau khi cắt giảm 0,5% lãi suất trong tháng 9, Ủy ban Thị trường Mở Liên bang (FOMC) đã **hạ lãi suất thêm 0,25%, xuống phạm vi 4,50% - 4,75%**. Đây là mức cắt giảm đã được thị trường dự đoán từ trước thông qua bài phát biểu của các nhà hoạch định chính sách. Tuy nhiên, tới thời điểm hiện tại thì vẫn chưa có thông tin chắc chắn về lộ trình nới lỏng của FED đã kết thúc hay chưa, khi nền kinh tế tiếp tục ghi nhận đà tăng trưởng ổn định và lạm phát vẫn đang gây khó khăn cho các hộ gia đình Mỹ.

Làn sóng hạ lãi suất diễn ra trên toàn thế giới.

Trong ngày 8/11 vừa qua, Cơ quan Tiền tệ Hong Kong (Trung Quốc) đã cắt giảm lãi suất cơ bản thêm **25 điểm cơ bản xuống mức 5%**. Theo các chuyên gia, chính sách tiền tệ của Hong Kong luôn đồng hành cùng Mỹ, khi đồng HKD neo theo đồng USD trong một biên độ chặt chẽ từ 7,75 - 7,85 HKD/USD.

Trong khi đó, Saudi Arabia đã lần lượt **hạ lãi suất repo và lãi suất repo đảo ngược thêm 25 điểm cơ bản xuống còn 5,25% và 4,75%**. Các Tiểu vương quốc Ả rập Thống nhất (UAE) cũng giảm lãi suất cơ bản thêm **25 điểm cơ bản xuống còn 4,65%**. Ngân hàng trung ương Qatar và Bahrain lần lượt hạ lãi suất thêm **30 và 25 điểm cơ bản**. Ngoài ra, Ngân hàng trung ương Anh (BoE) cũng đã **giảm lãi suất xuống 4,75%** sau khi lạm phát trong tháng 9 giảm xuống mức thấp nhất trong vòng 3 năm.

Lịch sự kiện trong tháng

Ngày	LỊCH SỰ KIỆN KINH TẾ TRONG THÁNG	NƯỚC
01/11/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	VN
01/11/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ QUẢN LÝ THU MUA (PMI)	MỸ
01/11/2024	CÔNG BỐ TỶ LỆ THẤT NGHIỆP	MỸ
07/11/2024	MSCI CÔNG BỐ ĐÁO DANH MỤC	VN
08/11/2024	FED CÔNG BỐ LÃI SUẤT ĐIỀU HÀNH	MỸ
13/11/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG (CPI)	MỸ
14/11/2024	CÔNG BỐ CHỈ SỐ GIÁ SẢN XUẤT (PPI)	MỸ
21/11/2024	ĐÁO HẠN HĐTL THÁNG 11	VN
27/11/2024	MSCI THỰC HIỆN CƠ CẤU DANH MỤC	VN
29/11/2024	CÔNG BỐ SỐ LIỆU KINH TẾ THÁNG 11 VÀ LŨY KẾ 11 THÁNG	VN

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
STB	Ngân Hàng	01/01/2024	Không khớp	27.500	32.000	26.000	30/01/2024	30.700	12%
BSR	Dầu Khí	07/01/2024	09/01/2024	18.500	22.000	17.500	23/02/2024	20.000	8%
NT2	Điện Lực	14/01/2024	18/01/2024	25.500	30.500	24.000	30/01/2024	26.150	3%
GIL	Dệt May	21/01/2024	25/01/2024	26.500	32.000	24.500	23/02/2024	32.500	23%
HDG	Bất Động Sản	28/01/2024	Không khớp	25.000	28.000	24.500	23/02/2024	26.800	7%
GEG	Điện Lực	04/02/2024	Không khớp	13.000	15.000	12.500	28/02/2024	13.200	2%
VNM	Thực Phẩm	18/02/2024	Không khớp	69.000	80.000	65.500	13/03/2024	70.800	3%
PC1	Điện Lực	25/02/2024	26/02/2024	27.500	31.000	26.000	22/03/2024	28.550	4%
HHV	Xây Dựng	03/03/2024	06/03/2024	15.500	19.000	13.200	27/03/2024	15.700	1%
NLG	Bất Động Sản	10/03/2024	18/03/2024	41.000	46.000	38.000	02/04/2024	43.800	7%
DPG	Bất Động Sản	17/03/2024	Không khớp	41.500	46.000	39.000	10/04/2024	51.200	23%
NKG	Thép	24/03/2024	05/04/2024	25.000	29.500	23.000	15/04/2024	25.850	3%
VPB	Ngân Hàng	31/03/2024	01/04/2024	19.500	22.000	17.500	15/04/2024	19.700	1%
NVL	Bất Động Sản	07/04/2024	09/04/2024	18.000	22.000	16.500	15/04/2024	17.700	-2%
PVS	Dầu Khí	21/04/2024	23/04/2024	38.000	42.000	36.500	16/05/2024	45.600	20%
VNM	Thực Phẩm	05/05/2024	Không khớp	65.000	70.000	63.200	23/05/2024	67.000	3%
SMC	Thép	12/05/2024	Không khớp	12.500	14.000	11.300	14/06/2024	14.050	12%
DIG	Bất Động Sản	19/05/2024	21/05/2024	29.000	32.000	27.800	24/05/2024	29.200	1%
OCB	Ngân Hàng	26/05/2024	Không khớp	14.000	16.000	13.000	17/06/2024	15.450	10%
IJC	Bất Động Sản	02/06/2024	Không khớp	14.500	16.500	13.500	17/06/2024	16.300	12%
HAH	Cảng Biển	09/06/2024	Không khớp	44.000	50.000	41.000	17/06/2024	50.600	15%
DPG	Bất động sản	21/06/2024	24/06/2024	58.000	71.000	52.000	23/07/2024	52.000	-10%
MSH	Dệt may	29/06/2024	18/07/2024	46.000	54.000	41.000	21/08/2024	50.800	10%
TCM	Dệt may	08/07/2024	10/07/2024	53.000	60.000	48.000	02/08/2024	48.000	-9%
HAH	Cảng biển	15/07/2024	16/07/2024	44.500	50.000	40.000	01/08/2024	40.000	-10%
NLG	Bất động sản	28/07/2024	30/07/2024	42.100	47.000	40.000	01/08/2024	40.000	-5%
PNJ	Bán lẻ	04/08/2024	05/08/2024	96.000	106.000	90.000	26/08/2024	102.600	7%
MWG	Bán lẻ	11/08/2024	Không khớp	64.000	72.000	58.000	10/09/2024	67.800	6%

DANH MỤC CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thời điểm bán	Giá bán ra	Lợi nhuận
VHC	Thủy sản	25/08/2024	26/08/2024	74.000	82.000	69.500	16/09/2024	69.500	-6%
BMP	Nhựa	18/08/2024	Không khớp	100.000	110.000	96.000	24/09/2024	124.500	25%
NTL	Bất động sản	09/09/2024	10/09/2024	21.500	24.000	20.500	25/09/2024	21.900	2%
FTS	Chứng khoán	15/09/2024	16/09/2024	43.500	48.500	40.000	26/09/2024	45.300	4%
PVP	Vận tải	01/09/2024	04/09/2024	17.200	19.500	16.000	04/10/2024	16.000	-8%
GMD	Cảng biển	21/07/2024	22/07/2024	78.200	87.000	72.000	18/10/2024	72.000	-8%
HCM	Chứng khoán	06/10/2024	17/10/2024	30.000	32.000	29.000	23/10/2024	29.000	-3%
LPB	Ngân Hàng	22/09/2024	Không khớp	31.000	34.000	29.000	04/11/2024	32.350	4%
OCB	Ngân Hàng	29/09/2024	02/10/2024	11.900	13.000	11.000	04/11/2024	11.000	-8%

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG THEO DÕI

Mã CP	Ngành	Thời điểm khuyến nghị	Thời điểm mua	Giá mua vào	Target	Vùng cắt lỗ	Thị giá	Lợi nhuận
PET	Bán Lẻ	13/10/2024	15/10/2024	27.000	29.500	25.500	26.300	-3%
NAB	Ngân Hàng	20/10/2024	21/10/2024	16.000	17.700	15.000	15.850	-1%
VGI	Viễn thông	27/10/2024	Chờ mua	64.000	70.500	61.000	78.400	n/a
HGD	Bất Động Sản	03/11/2024	Chờ mua	27.000	29.500	25.500	28.200	n/a

KHUYẾN CÁO

Các thông tin trong báo cáo được xem là đáng tin cậy và dựa trên các nguồn thông tin đã công bố ra công chúng được xem là đáng tin cậy. Tuy nhiên, ngoài những thông tin về chính Công ty Cổ phần Chứng khoán EVEREST (“EVS”), EVS không chịu trách nhiệm về độ chính xác của những thông tin trong báo cáo này. Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của EVS và có thể thay đổi mà không cần thông báo, EVS không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về độ chính xác của thông tin. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của EVS và không mang tính chất khuyến nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán hay công cụ tài chính có liên quan nào. Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có sự chấp thuận bằng văn bản của EVS. Khi sử dụng các nội dung đã được EVS chấp thuận, xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn.

THÔNG TIN LIÊN LẠC

CTCP CHỨNG KHOÁN EVEREST (EVS) - Website: www.eves.com.vn

Trụ sở chính:

Tầng 3, 6, 9 Số 2A Phố Đại Cồ Việt, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: (84) 24 3772 6699 - Fax: (84) 24 3772 6763

Chi nhánh Sài Gòn:

Tầng M, Central Park Tower, 117 Nguyễn Du, Bến Thành, Quận 1, TP, Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: (84) 28 6290 6296

Fax: (84) 28 6290 6399

Chi nhánh Nguyễn Trãi:

Tầng 3, Tòa nhà VNT Tower, 19 Nguyễn Trãi, Quận Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243 936 6866

Fax: 0243 936 6586

PHÒNG PHÂN TÍCH**Phạm Văn Tuấn**

Trưởng phòng phân tích

tuanpv1@eves.com.vn

Vũ Mai Anh

Chuyên viên cao cấp

anhvm@eves.com.vn

Đình Quốc Khánh

Chuyên viên

khanhdq@eves.com.vn

Nguyễn Tùng Dương

Chuyên viên

duongnt@eves.com.vn

Mở tài khoản EVS tại:



Theo dõi chúng tôi tại:

